

Số: 1242/QĐ-ĐHNL

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý đất đai

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Luật 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 32/2013/QH13, Luật số 74/2014/QH13 và Luật số 97/2015/QH13;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của ông phụ trách Phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế, và Trưởng khoa Tài nguyên đất và Môi trường nông nghiệp.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành **Quản lý đất đai** gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

Giúp việc cho Hội đồng có Ban thư ký và các nhóm công tác chuyên trách gồm các ông, bà có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng có nhiệm vụ triển khai tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành **Quản lý đất đai** theo Bộ *Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học* ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo của Cục Quản lý chất lượng.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Quyết định này thay thế Quyết định 456/QĐ-ĐHNL ngày 03/06/2020.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Khoa TND&MTNN  
P.KT,BĐCLGD,TT&PC.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thanh Đức**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

(Kèm theo Quyết định số 1242/QĐ-ĐHNL ngày 31 tháng 12 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

| TT | Họ và tên             | Chức danh, đơn vị                                                                       | Nhiệm vụ                    |
|----|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1  | Trần Thanh Đức        | PGS.TS, GVCC, Hiệu trưởng                                                               | Chủ tịch HĐ                 |
| 2  | Nguyễn Hữu Ngữ        | PGS.TS, GVCC, Trưởng khoa Tài nguyên đất và Môi trường nông nghiệp                      | Phó chủ tịch thường trực HĐ |
| 3  | Lê Đình Phùng         | GS.TS, GVCC, Phó hiệu trưởng                                                            | Phó chủ tịch HĐ             |
| 4  | Nguyễn Thị Hải        | TS, GVC, Phó trưởng khoa phụ trách đào tạo                                              | Thư ký HĐ                   |
| 5  | Khuong Anh Sơn        | TS, GVC, Phụ trách Phòng KT,BĐCLGD,TT&PC                                                | Thành viên TT               |
| 6  | Lê Trọng Thực         | ThS, GVC, Phó trưởng phòng Khảo thí, Bảo đảm chất lượng giáo dục, Thanh tra và Pháp chế | Thành viên                  |
| 7  | Nguyễn Văn Bình       | TS, GVC, Phó trưởng khoa phụ trách khoa học                                             | Thành viên                  |
| 8  | Nguyễn Văn Đức        | TS, GVC, Trưởng phòng Đào tạo và CTSV                                                   | Thành viên                  |
| 9  | Dương Văn Thành       | ThS, Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính và Cơ sở vật chất                                 | Thành viên                  |
| 10 | Nguyễn Đăng Nhật      | ThS, GVC, Phó trưởng phòng Tổ chức, Hành chính và Cơ sở vật chất                        | Thành viên                  |
| 11 | Phạm Hữu Ty           | TS, GV, Trưởng phòng Khoa học, Hợp tác quốc tế và Thông tin thư viện                    | Thành viên                  |
| 12 | Châu Võ Trung Thông   | ThS, GV, Phòng KT,BĐCLGD,TT&PC                                                          | Thành viên                  |
| 13 | Hoàng Thị Ngọc Vân    | ThS, KTT, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính                                             | Thành viên                  |
| 14 | Lê Ngọc Phương Quý    | TS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai                                                   | Thành viên                  |
| 15 | Trần Trọng Tấn        | ThS, GVC, Bộ môn Quản lý đất đai                                                        | Thành viên                  |
| 16 | Hồ Nhật Linh          | ThS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai                                                  | Thành viên                  |
| 17 | Trần Thị Phượng       | TS, GVC, Bộ môn Trắc địa và Bản đồ                                                      | Thành viên                  |
| 18 | Nguyễn Bích Ngọc      | ThS, GVC, Bộ môn Trắc địa và Bản đồ                                                     | Thành viên                  |
| 19 | Hồ Việt Hoàng         | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ                                               | Thành viên                  |
| 20 | Trương Đỗ Minh Phượng | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ                                               | Thành viên                  |
| 21 | Dương Quốc Nỗn        | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản                                                     | Thành viên                  |
| 22 | Nguyễn Tiến Nhật      | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản                                                     | Thành viên                  |
| 23 | Lê Hữu Ngọc Thanh     | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản                                                     | Thành viên                  |
| 24 | Trần Thị Kiều My      | ThS, Trợ lý giáo vụ khoa                                                                | Thành viên                  |
| 25 | Lê Đăng Linh          | Sinh viên Khóa 52, Ngành Quản lý đất đai                                                | Thành viên                  |

(Danh sách gồm có 25 thành viên)

# **DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN THƯ KÝ**

(Kèm theo Quyết định số **7242** /QĐ-ĐHNL ngày **31** tháng 12 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

| TT | Họ và tên             | Chức danh, đơn vị                         | Nhiệm vụ   |
|----|-----------------------|-------------------------------------------|------------|
| 1  | Nguyễn Thị Hải        | TS, GVC, Phó trưởng khoa TNĐ&MTNN         | Trưởng ban |
| 2  | Khương Anh Sơn        | TS, GVC, Phụ trách phòng KT,BĐCLGD,TT&PC  | Phó ban    |
| 3  | Nguyễn Đăng Nhật      | ThS, GVC, Phó trưởng phòng TCHC & CSVC    | Thành viên |
| 4  | Phan Thị Hằng         | ThS, Phòng Tổ chức, Hành chính và CSVC    | Thành viên |
| 5  | Đinh Thị Song Thủy    | ThS, Phòng Tổ chức, Hành chính và CSVC    | Thành viên |
| 6  | Thượng Thị Thanh Lễ   | ThS, Phòng Tổ chức, Hành chính và CSVC    | Thành viên |
| 7  | Hồ Tấn Đức            | ThS, Phòng Tổ chức, Hành chính và CSVC    | Thành viên |
| 8  | Trần Văn Tý           | TS, Phó trưởng phòng Đào tạo và CTSV      | Thành viên |
| 9  | Nguyễn Tiến Long      | TS, GVC, Phó trưởng phòng Đào tạo và CTSV | Thành viên |
| 10 | Nguyễn Xuân Cảnh      | KS, Phòng Đào tạo và CTSV                 | Thành viên |
| 11 | Thái Doãn Hùng        | ThS, Phòng Đào tạo và CTSV                | Thành viên |
| 12 | Lê Thị Thúy Hằng      | ThS, Phòng KH,HTQT và TTTV                | Thành viên |
| 13 | Nguyễn Duy Ngọc Tân   | ThS, Phòng KH,HTQT và TTTV                | Thành viên |
| 14 | Châu Võ Trung Thông   | ThS, Phòng KT,BĐCLGD,TT&PC                | Thành viên |
| 15 | Trần Phương Đông      | ThS, Phòng KT,BĐCLGD,TT&PC                | Thành viên |
| 16 | Lê Ngọc Phương Quý    | TS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai     | Thành viên |
| 17 | Nguyễn Thùy Phương    | TS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai     | Thành viên |
| 18 | Trần Trọng Tấn        | ThS, GVC, Bộ môn Quản lý đất đai          | Thành viên |
| 19 | Nguyễn Phúc Khoa      | ThS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai    | Thành viên |
| 20 | Hồ Nhật Linh          | ThS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai    | Thành viên |
| 21 | Lê Đình Huy           | ThS, Giảng viên bộ môn Quản lý đất đai    | Thành viên |
| 22 | Trần Thị Minh Châu    | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản       | Thành viên |
| 23 | Nguyễn Văn Tiệp       | KS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ  | Thành viên |
| 24 | Nguyễn Đình Tiến      | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ | Thành viên |
| 25 | Nguyễn Bích Ngọc      | ThS, GVC, Bộ môn Trắc địa và Bản đồ       | Thành viên |
| 26 | Hồ Việt Hoàng         | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ | Thành viên |
| 27 | Trương Đỗ Minh Phượng | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ | Thành viên |
| 28 | Nguyễn Thành Nam      | ThS, Giảng viên bộ môn Trắc địa và Bản đồ | Thành viên |
| 29 | Dương Quốc Nôn        | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản       | Thành viên |
| 30 | Lê Hữu Ngọc Thanh     | ThS, Giảng viên bộ môn Bất động sản       | Thành viên |
| 31 | Trần Thị Kiều My      | ThS, Trợ lý giáo vụ khoa                  | Thành viên |

(Danh sách gồm có 31 thành viên)

# DANH SÁCH CÁC NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH

(Kèm theo Quyết định số 1242/QĐ-ĐHNL ngày 31 tháng 12 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế)

| Số TT  | Tiêu chuẩn phụ trách                                                                                                         | Số TC | Họ và tên            | Đơn vị                   | Nhiệm vụ    |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------|--------------------------|-------------|
| Nhóm 1 | <b>Tiêu chuẩn 1:</b> Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT)<br><b>Tiêu chuẩn 10:</b> Nâng cao chất lượng   | 3+6   | Nguyễn Hữu Ngữ       | Trưởng khoa TND&MTNN     | Trưởng nhóm |
|        |                                                                                                                              |       | Trần Trọng Tấn       | BM. QLĐĐ                 | Thư ký      |
|        |                                                                                                                              |       | Trần Thị Kiều My     | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Tiến Nhật     | BM. BDS                  | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Phúc Khoa     | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Văn Tiếp      | BM. BDS                  | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Lê Thị Thúy Hằng     | Bộ phận KHCN             | Thành viên  |
| Nhóm 2 | <b>Tiêu chuẩn 2:</b> Bản mô tả chương trình đào tạo (CTĐT)<br><b>Tiêu chuẩn 3:</b> Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học | 3+3   | Nguyễn Thị Hải       | Phó trưởng khoa TND&MTNN | Nhóm trưởng |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Tiến Long     | PTP. Đào tạo & CTSV      | Nhóm phó    |
|        |                                                                                                                              |       | Trần Thị Minh Châu   | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Lê Hữu Ngọc Thanh    | BM. BDS                  | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Phúc Khoa     | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Xuân Cảnh     | P. Đào tạo&CTSV          | Thành viên  |
| Nhóm 3 | <b>Tiêu chuẩn 4:</b> Phương pháp tiếp cận trong dạy và học<br><b>Tiêu chuẩn 8:</b> Người học và hoạt động hỗ trợ người học   | 3+5   | Trần Thị Phụng       | BM. TĐ-BĐ                | Nhóm trưởng |
|        |                                                                                                                              |       | Thái Doãn Hùng       | P. Đào tạo và CTSV       | Nhóm phó    |
|        |                                                                                                                              |       | Trương Đỗ Minh Phụng | BM. TĐ-BĐ                | Thư ký      |
|        |                                                                                                                              |       | Trịnh Ngân Hà        | BM. BDS                  | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Hồ Việt Hoàng        | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Lê Đình Huy          | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
| Nhóm 4 | <b>Tiêu chuẩn 5:</b> Đánh giá kết quả học tập của người học<br><b>Tiêu chuẩn 11:</b> Kết quả đầu ra                          | 5+5   | Nguyễn Văn Bình      | BM. TĐ-BĐ                | Nhóm trưởng |
|        |                                                                                                                              |       | Thái Doãn Hùng       | P. Đào tạo và CTSV       | Nhóm phó    |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Bích Ngọc     | BM. TĐ-BĐ                | Thư ký      |
|        |                                                                                                                              |       | Hồ Việt Hoàng        | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Thành Nam     | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Hồ Nhật Linh         | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Trần Thị Ánh Tuyết   | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|        |                                                                                                                              |       | Nguyễn Thùy Phương   | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |

| Số TT         | Tiêu chuẩn phụ trách                                                                                                     | Số TC      | Họ và tên            | Đơn vị                   | Nhiệm vụ    |
|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------|--------------------------|-------------|
| <b>Nhóm 5</b> | <b>Tiêu chuẩn 6:</b> <i>Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên</i><br><b>Tiêu chuẩn 7:</b> <i>Đội ngũ nhân viên</i>         | <b>7+5</b> | Nguyễn Tiến Nhật     | BM. BDS                  | Nhóm trưởng |
|               |                                                                                                                          |            | Dương Văn Thành      | Trưởng phòng TCHC&CSVC   | Nhóm phó    |
|               |                                                                                                                          |            | Trần Thị Minh Châu   | BM. QLĐĐ                 | Thư ký      |
|               |                                                                                                                          |            | Trần Thị Ánh Tuyết   | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Nguyễn Thùy Phương   | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Trương Đỗ Minh Phụng | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Phan Thị Hằng        | P. TCHC&CSVC             | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Đinh Thị Song Thủy   | P. TCHC&CSVC             | Thành viên  |
| <b>Nhóm 6</b> | <b>Tiêu chuẩn 9:</b> <i>Cơ sở vật chất và trang thiết bị</i>                                                             | <b>5</b>   | Nguyễn Văn Bình      | Phó trưởng khoa TNĐ&MTNN | Nhóm trưởng |
|               |                                                                                                                          |            | Nguyễn Đăng Nhật     | PTP. TCHC&CSVC           | Nhóm phó    |
|               |                                                                                                                          |            | Lê Hữu Ngọc Thanh    | BM. BDS                  | Thư ký      |
|               |                                                                                                                          |            | Hồ Nhật Linh         | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Trịnh Ngân Hà        | BM. BDS                  | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Lê Đình Huy          | BM. QLĐĐ                 | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Thượng Thị Thanh Lễ  | P. TCHC&CSVC             | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Nguyễn Duy Ngọc Tân  | Bộ phận TTTV             | Thành viên  |
| <b>Nhóm 7</b> | <b>Viết Phần I, phần III, Phụ lục 7a</b><br><b>Kết nối, biên tập Phần II</b><br><b>Kết nối, biên tập phần Minh chứng</b> |            | Nguyễn Thị Hải       | Phó trưởng khoa TNĐ&MTNN | Trưởng nhóm |
|               |                                                                                                                          |            | Trần Thị Minh Châu   | BM. QLĐĐ                 | Thư ký      |
|               |                                                                                                                          |            | Hồ Việt Hoàng        | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Lê Hữu Ngọc Thanh    | BM. BDS                  | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Trương Đỗ Minh Phụng | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Châu Võ Trung Thông  | KT,BĐCLGD                | Thành viên  |
| <b>Nhóm 8</b> | <b>Phụ lục 8.</b> <i>Cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng chương trình đào tạo</i>                                         |            | Nguyễn Văn Bình      | Phó trưởng khoa TNĐ&MTNN | Trưởng nhóm |
|               |                                                                                                                          |            | Trần Trọng Tấn       | BM. QLĐĐ                 | Thư ký      |
|               |                                                                                                                          |            | Dương Quốc Nỗn       | BM. BDS                  | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Trần Thị Kiều My     | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Nguyễn Đình Tiến     | BM. TĐ-BĐ                | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Hồ Tấn Đức           | P. TCHC&CSVC             | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Lê Thị Thúy Hằng     | Bộ phận KHCN             | Thành viên  |
|               |                                                                                                                          |            | Thái Doãn Hùng       | P. Đào tạo&CTSV          | Thành viên  |